TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HC-ST
Ngày: 22-3-2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Trịnh;

2. Ông Đào Văn Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2022/TLST-HC ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc: "Khiếu kiện quyết định, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HC ngày 06 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

+ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: C T, phường K, Quận T, Thành phố Hà Nội.

+ Ông Chu Mạnh H, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Căn hộ D, Tầng A, Tòa D, phường V, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Đỗ Minh T, sinh năm 1978 (theo văn bản ủy quyền ngày 29/10/2022) (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

- Người bị kiện: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B

Địa chỉ: Khu dân cư B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Phan Thành L, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: D T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: C T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Đỗ Minh T trình bày:*

Nguyên vào ngày 03/04/2021, ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H có nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 thửa đất số 238, tờ bản đồ số 80, diện tích đất là 1.611m^2 bao gồm: đất ở tại đô thị 150m^2 và đất trồng cây lâu năm 1461m^2, tọa lạc tại Khu phố L, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 594344 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 03/12/2018 đứng tên ông Hoàng Phú T1. Hai bên có lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C công chứng ngày 03/04/2021, số công chứng 2581, quyển số 03/2021 TP/CC-SCC/HDGD.

Sau khi ký hợp đồng nhận chuyển nhượng, ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H có nộp hồ sơ đề nghị làm thủ tục đăng ký sang tên biến động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân thành phố P để đăng ký biến động quyền sử dụng đất do nhận chuyển nhượng thửa đất nêu trên, có giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết. Tuy nhiên, đến ngày 11/06/2021, Chi nhánh Văn phòng Đ ban hành Văn bản số 5335/CNVPĐKĐĐPT của Chi nhánh Văn phòng Đ trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B về việc phúc đáp hồ sơ hành chính của ông Chu Mạnh H và ông Nguyễn Văn M. Nội dung Văn bản số 5335/CNVPĐKĐĐPT cho rằng: "*Qua kiểm tra phần đất ở của các ông có nguồn gốc chuyển mục đích quyền sử dụng đất nhưng không phù hợp quy hoạch theo quy hoạch sử dụng đất 3200 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*".

Đến tháng 04/2022, ông Chu Mạnh H và ông Nguyễn Văn M tiếp tục nộp hồ sơ đề nghị làm thủ tục đăng ký sang tên biến động tại Bộ phận tiếp nhận và

trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân thành phố P để đăng ký biến động quyền sử dụng đất do nhận chuyển nhượng thửa đất nêu trên, có giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết. Tuy nhiên, đến ngày 18/05/2022, Chi nhánh Văn phòng Đ tiếp tục ban hành Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT của Chi nhánh Văn phòng Đ trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B về việc hoàn trả hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Chu Mạnh H và ông Nguyễn Văn M. Nội dung Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT cho rằng: *"Qua kiểm tra phần đất ở của các ông có nguồn gốc chuyển mục đích quyền sử dụng đất nhưng không phù hợp quy hoạch theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tại Quyết định 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt"*.

Ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H cho rằng Chi nhánh Văn phòng Đ trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B không giải quyết hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất do nhận chuyển nhượng của các ông với những lý do nêu tại Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT là trái quy định pháp luật về đất đai, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chúng tôi là người thứ 3 nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngay tình. Do đó, ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P.

- Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký sang tên biến động do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các ông theo quy định của Luật Đất đai.

**Tại văn bản số 2649/VPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 27/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B trình bày:*

- Ngày 03/12/2018, Văn phòng Đ cấp Giấy chứng nhận số CP 594344 cho ông Hoàng Phú T1; với diện tích đất: 1.611 m^2; trong đó: Có 150 m^2 đất ở tại đô thị và 1.461 m^2 đất trồng cây lâu năm, tại phường M, thành phố P.

Ngày 7/4/2022, Chi nhánh Văn phòng Đ tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 sang ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H đối với khu đất đã được cấp Giấy chứng nhận số CP 594344.

Qua rà soát hồ sơ hiện đang lưu trữ, Chi nhánh Văn phòng Đ xác định thửa đất của ông Hoàng Phú T1 trước đây có nguồn gốc chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở nhưng không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất theo bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tại Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B thì vị trí thửa đất của ông T1 nằm trong quy hoạch đất cơ sở sản xuất, kinh doanh, không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở. Do đó, việc UBND thành phố P cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm tại đô thị là không đúng với quy hoạch sử dụng đất.

Ngày 18/5/2022, Chi nhánh Văn phòng Đ có Thông báo số 612/CNVPĐKĐĐPT về việc thông báo đến ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H được biết tình trạng việc giải quyết hồ sơ của ông.

- Về ý kiến của Văn phòng Đ:

Văn phòng Đ xét thấy việc Chi nhánh Văn phòng Đ ban hành Thông báo số 612/CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 gửi ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H được biết việc sai sót trong quá trình giải quyết hồ sơ chuyển mục đích trước đây và tạm dừng giải quyết hồ sơ của ông M, ông H là có cơ sở; sau khi Phòng T2 thời thành phố P báo cáo UBND thành phố P xử lý xong việc sai sót nêu trên thì Chi nhánh Văn phòng Đ sẽ thông báo đến ông M, ông H được rõ.

Văn phòng Đăng ký đất đai đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận sung UBND thành phố Phan Thiết là người có quyền, nghĩa vụ có liên quan trong vụ khởi kiện là ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H, để làm rõ nguyên nhân của việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất không đúng quy hoạch sử dụng đất và hướng xử lý giải quyết sai sót nêu trên theo quy định.

Văn phòng Đăng ký đất đai không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông D.

**Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân thành phố P trình bày:*

Qua kiểm tra đối chiếu quy hoạch sử dụng đất theo Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B thì vị trí thửa đất của ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 nằm trong quy hoạch đất cơ sở sản xuất, kinh doanh, không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở. Do đó, việc UBND thành phố P cho phép chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại đô thị là không đúng với quy hoạch sử dụng đất. UBND thành phố P không đồng ý yêu cầu khởi kiện.

Quá trình đối thoại, các đương sự không thống nhất về toàn bộ vấn đề, đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B trình bày: Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

+ Về nội dung: Căn cứ vào khoản 2 Điều 30, điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính. Đề nghị tuyên hủy văn bản số 612/CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 và văn bản số 5335/CNVPĐKĐĐPT ngày 11/6/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P và buộc thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P và buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký sang tên biến động do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các ông theo quy định của Luật Đất đai.

Theo thông báo thụ lý số 121/2022/TLST-HC ngày 10/11/2022 của Tòa án xác định về "Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai",

Xét thấy văn bản số 612/CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P đã làm ảnh hưởng quyền lợi hợp pháp của các ông trong việc thực hiện các quyền của ông đối với thửa đất số 238, tờ bản đồ số 80, diện tích đất là 1.611m^2 thể hiện tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 594344 cấp ngày 03/12/2018 nên văn bản số 612 là đối tượng bị khởi kiện.

Do đó yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H là "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" theo quy định tại các khoản 1, 2 và khoản 9 Điều 3 của Luật Tố tụng hành chính..

Đối với việc yêu cầu Tòa án buộc Chi nhánh Văn phòng Đ thực hiện nhiệm vụ công vụ giải quyết hồ sơ đăng ký cập nhật biến động trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông M và ông H, đây là giải quyết hậu quả của việc hủy văn bản số 612/CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022. Do đó không có hành vi hành chính bị kiện, nên Tòa án xác định lại cho đúng.

Căn cứ Điều 30, khoản 3 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính, đây là khiếu kiện quyết định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng:

Theo Điểm e khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04 tháng 04 năm 2015 của Bộ T3 - Bộ N - Bộ T4

hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở T thì Chi nhánh Văn phòng Đ là đơn vị hạch toán phụ thuộc, thuộc cơ cấu tổ chức của Văn phòng đăng ký đất đai. Như vậy, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai không có tư cách pháp nhân. Do đó, Tòa án xác định Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B là người bị kiện.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử bổ sung Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P vào tham gia tố tụng, đại diện chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố P xác định quá trình không tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan từ khi thụ lý cũng không ảnh hưởng quyền lợi và ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của Chi nhánh.

[3] Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 31/10/2022, ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P và buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký sang tên biến động do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các ông theo quy định của Luật Đất đai, là còn thời hiệu khởi kiện theo điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vợ chồng ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 594344 ngày 03/12/2018 đối với thửa đất số 238, tờ bản đồ số 80, diện tích đất là 1.611m^2 bao gồm đất ở tại đô thị 150m^2 và đất trồng cây lâu năm 1461m^2, tọa lạc tại Khu phố L, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Khi thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính cho nhà nước.

Ngày 03/04/2021, vợ chồng ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 chuyển nhượng thửa đất trên cho ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được công chứng tại Văn phòng C, số công chứng 2581, quyển số 03/2021 TP/CC- SCC/HDGD.

Theo thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P thì việc trả hồ sơ đăng ký biến động của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H là do Qua kiểm tra đối chiếu quy hoạch sử dụng đất theo Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B thì vị trí thửa đất của ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 nằm trong quy hoạch đất cơ sở sản xuất, kinh doanh, không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở. Do đó, việc UBND thành phố P cho phép chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại đô thị là không đúng với quy hoạch sử dụng đất.

Hội đồng xét xử nhận thấy,các trường hợp được chuyển mục đích sử dụng đất không chỉ căn cứ vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của thành phố P đã được UBND tỉnh B phê duyệt tại Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 mà còn căn cứ vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của thành phố P đã được UBND tỉnh B phê duyệt tại Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 03/4/2018.

Đến thời điểm này không có văn bản nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có hiệu lực pháp luật kết luận việc cho vợ chồng ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 chuyển mục đích sử dụng đất là không đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị hủy văn bản có liên quan số 5335/CNVPĐKĐĐPT ngày 11/6/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố P liên quan đến việc không thực hiện việc đăng ký biến động đối với thửa đất trên. Tuy nhiên, người khởi kiện cho rằng thời gian trên không khiếu nại, không khởi kiện hủy văn bản 5335/CNVPĐKĐĐPT ngày 11/6/2021 mà tiếp tục yêu cầu đăng ký biến động đất đai, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố P tiếp tục ban hành Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022. Nay yêu cầu Tòa án xem xét văn bản 5335/CNVPĐKĐĐPT ngày 11/6/2021 trong cùng vụ án.

Xét thấy văn bản số 5335/CNVPĐKĐĐPT ngày 11/6/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố P liên quan trả hồ sơ đăng ký biến động của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H cùng nội dung tại Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 nên Hội đồng xét xử xét tính pháp lý của văn bản có liên quan là văn bản 5335/CNVPĐKĐĐPT ngày 11/6/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố P.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày, thửa đất số 238, tờ bản đồ số 80, diện tích đất là 1.611m^2 bao gồm đất ở tại đô thị 150m^2 và đất trồng cây lâu năm 1461m^2, tọa lạc tại Khu phố L, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận mà ông Nguyễn Văn M và ông Chu Mạnh H2 nhận chuyển nhượng không nằm trong danh sách đất bị ngăn chặn, cấm chuyển nhượng của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

Như vậy, vợ chồng ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 được quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Luật Đất đai.

Việc ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H nhận chuyển nhượng đất cũng không thuộc trường hợp không được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 191 của Luật Đất đai.

Do đó, việc chuyển nhượng giữa vợ chồng ông Hoàng Phú T1 và bà Nguyễn Thị H1 với ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H là hoàn toàn phù hợp theo quy định của pháp luật nên thuộc trường hợp bắt buộc phải đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 95 Luật Đất đai.

Ngoài ra, việc đăng ký biến động của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H chỉ là để thay đổi tên người chủ sử dụng đất, không làm thay đổi các thông tin khác đối với thửa đất. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P trả hồ sơ đăng ký biến động của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H tại văn bản số 5335/CNVPĐKĐĐPT ngày 11/6/2021 và Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022, của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố P nhưng không viện dẫn được căn cứ pháp lý nào để không thực hiện việc đăng ký biến động đất đai cho ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H.

[5] Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H là có căn cứ nên chấp nhận, cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H nên Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn trả cho ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính;

- Khoản 1 và khoản 4 Điều 95; Điều 168; Điều 191 của Luật Đất đai;

- Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H về việc:

- Hủy Thông báo số 612/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 18/5/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P.

- Hủy văn bản số 5335/CNVPĐKĐĐPT ngày 11/6/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố P.

- Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn M, ông Chu Mạnh H, mỗi người 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008445,

0008446 cùng ngày 02/11/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thái